

Số: 57/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án sang năm 2026  
đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;*

*Xét Tờ trình số 0203/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án sang năm 2026 đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra số 237/BC-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 010081/UBND-KTĐT ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án sang năm 2026 để thực hiện đối với 131 dự án (40 dự án nhóm B, 91 dự án nhóm C) sử dụng vốn ngân sách địa phương do tỉnh quản lý, cụ thể như sau:

- Lĩnh vực giao thông: 46 dự án (16 dự án nhóm B, 30 dự án nhóm C);
- Lĩnh vực thủy lợi: 12 dự án (07 dự án nhóm B, 05 dự án nhóm C);
- Lĩnh vực hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật: 65 dự án (14 dự án nhóm B, 51 dự án nhóm C);
- Lĩnh vực y tế: 01 dự án (nhóm B);
- Lĩnh vực giáo dục: 05 dự án (01 dự án nhóm B, 04 dự án nhóm C);
- Lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch: 02 dự án (01 dự án nhóm B, 01 dự án nhóm C).

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

Chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính chính xác, trung thực về số liệu của các dự án đề nghị gia hạn thời gian bố trí vốn.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 24 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Thị Hòa An**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC DỰ ÁN ĐỀ XUẤT KÉO DÀI THỜI GIẠN BỐ TRÍ VỐN THỰC HIỆN SANG NĂM 2026**  
**VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**  
(Kèm theo Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Danh mục dự án                                                                                                                             | Chủ đầu tư (cũ)         | Chủ đầu tư (mới)        | Nhóm dự án | Thời gian khởi công - hoàn thành | Quyết định phê duyệt/điều chỉnh dự án                                                   | Tổng mức đầu tư                |                                | Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 | Lũy kế vốn đã bố trí đến nay | Lũy kế giá trị giải ngân từ khởi công đến nay | Năm đầu tiên bố trí vốn thực hiện dự án | Thời gian bắt đầu bố trí vốn thực hiện dự án | Thời gian bắt đầu bố trí vốn thực hiện dự án đề nghị điều chỉnh | Nguyên nhân đề xuất thời gian bố trí vốn sang năm 2026                                                                                                          | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------|------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                                                            |                         |                         |            |                                  |                                                                                         | Tổng số (tất cả các nguồn vốn) | Trong đó: ngân sách địa phương |                                                    |                              |                                               |                                         |                                              |                                                                 |                                                                                                                                                                 |         |
| (1) | (2)                                                                                                                                        | (3)                     | (4)                     | (5)        | (6)                              | (7)                                                                                     | (8)                            | (9)                            | (10)                                               | (11)                         | (12)                                          |                                         | (13)                                         | (14)                                                            | (15)                                                                                                                                                            |         |
| I   | Lĩnh vực giao thông                                                                                                                        |                         |                         |            |                                  |                                                                                         |                                |                                |                                                    |                              |                                               |                                         |                                              |                                                                 |                                                                                                                                                                 |         |
| 1   | Tuyến đường giao thông từ Cảng Bãi Gốc (Khu Kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên) kết nối Quốc lộ 1 đi Khu Kinh tế Vân Phong (tỉnh Khánh Hòa) | Ban quản lý KKT Phú Yên | Ban quản lý KKT Phú Yên | B          | 2021-2026                        | 650/QĐ-UBND ngày 13/5/2021; 1100/QĐ-UBND ngày 12/8/2024; 02276/QĐ-UBND ngày 10/12/2025) | 1.407.200                      | 207.200                        | 207.000                                            | 62.302                       | 61.604                                        | 2021                                    | 2021-2025                                    | 2021-2026                                                       | -Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |         |

|   |                                                                                         |                                 |                                 |   |              |                                                                                          |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Tuyến đường số 14 (đoạn từ đường Nguyễn Tất Thành đến đường Độc lập, thành phố Tuy Hòa) | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | B | 2019-QI/2026 | 1763/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; 1735/QĐ-UBND ngày 17/12/2024; 2340/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 | 238.485 | 238.485 | 220.000 | 181.619 | 145.078 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | -Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.<br>- Nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh các năm hực thu, phải điều chỉnh kế hoạch vốn đã bố trí. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 310/NQ-HĐND ngày 9/12/2020 |
| 3 | Đường Trần Phú nối dài và hạ tầng kỹ (giai đoạn 1)                                      | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | B | 2019-2026    | 611/QĐ-UBND ngày 17/4/2020; 1569/QĐ-UBND ngày 15/11/2023; 02099/QĐ-UBND ngày 19/11/2025  | 864.386 | 864.386 | 863.411 | 71.873  | 29.937  | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng một số thủ tục trong quá trình thực hiện dự án.<br>-Nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh không đảm bảo, phải điều chỉnh giám kế hoạch vốn đã bố trí. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 76/NQ-HĐND ngày 06/12/2024        |

|   |                                                                                                                                 |                                             |                                             |   |           |                                                                                                                                                            |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|---|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 4 | Nút giao khác<br>thông mức đường<br>Hùng Vương -<br>Quốc lộ 1                                                                   | BQL các<br>dự án<br>ĐTXD<br>KV phía<br>Đông | BQL các<br>dự án<br>ĐTXD<br>KV phía<br>Đông | B | 2018-2026 | 639/QĐ-<br>UBND ngày<br>02/05/2019;<br>643/QĐ-<br>UBND ngày<br>26/5/2023;<br>02082/QĐ-<br>UBND ngày<br>17/11/2025                                          | 752.703 | 752.703 | 680.000 | 306.643 | 214.783 | 2020 | 2020-2025 | 2025-2026 | -Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành.<br>- Nguồn thu<br>tiền sử<br>dụng đất<br>tỉnh các<br>năm hực<br>thu, phải<br>điều chỉnh<br>giảm kế<br>hoạch vốn<br>đã bố trí.<br>Đã được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>310/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>9/12/2020 |  |
| 5 | Đường từ<br>Khu công<br>nghiệp Hòa<br>Hiệp 1 đến<br>Bắc cầu Đà<br>Nông (giai<br>đoạn 2),<br>đoạn<br>Km15+910,<br>63-<br>Km17+70 | BQL các<br>dự án<br>ĐTXD<br>KV phía<br>Đông | BQL các<br>dự án<br>ĐTXD<br>KV phía<br>Đông | B | 2018-2026 | 2074/QĐ-<br>UBND ngày<br>30/10/2018;<br>95/QĐ-<br>UBND ngày<br>22/01/2021;<br>1736/QĐ-<br>UBND ngày<br>17/12/2024;<br>02102/QĐ-<br>UBND ngày<br>19/11/2025 | 59.517  | 59.517  | 12.000  | 54.742  | 54.742  | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | -Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành.<br>- Nguồn thu<br>tiền sử<br>dụng đất<br>tỉnh các<br>năm hực<br>thu, phải<br>điều chỉnh<br>giảm kế<br>hoạch vốn<br>đã bố trí.<br>Đã được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>310/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>9/12/2020 |  |

|   |                                                                                                                                           |                                 |                                 |   |           |                                                           |         |         |         |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------|---------|---------|---------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 6 | Tuyển đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn nổi các huyện, thành phố: Tây Hòa, Phú Hòa, thành phố Tuy Hòa và Tuy An, tỉnh Phú Yên (giai đoạn 2) | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | B | 2020-2025 | 1324/QĐ-UBND ngày 29/7/2020; 1734/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 | 344.777 | 194.777 | 194.777 | 51.981 | 44.868 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | -Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.<br>- Nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh các năm hớt thu, phải điều chỉnh kế hoạch vốn đã bố trí. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 76/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 |  |
| 7 | Xây dựng hẻm 17C đường Trần Bình Trọng, phường 3, thành phố Tuy Hòa                                                                       | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ)        | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà           | C | 2021-2025 | 4575/QĐ-UBND ngày 16/11/2021                              | 3.000   | 3.000   | 3.000   | 2.046  | 46     | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024                                                                                                 |  |
| 8 | Xây dựng đường Lương Văn Chánh (đoạn từ đường Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Tri                                                        | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ)        | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà           | C | 2017-2025 | 4311/QĐ-UBND ngày 05/10/2017                              | 38.500  | 38.500  | 27.763  | 10.061 |        | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh                                                                                                                                                                                |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                       |                                   |                                |   |           |                                     |           |           |           |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                    |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|---|-----------|-------------------------------------|-----------|-----------|-----------|---------|---------|------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | Phường),<br>Phường 4,<br>thành phố<br>Tuy Hòa                                                                                                                                                                                         |                                   |                                |   |           |                                     |           |           |           |         |         |      |           |           | gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024                                                                                                            |  |
| 9  | Xây dựng<br>đường Ngô<br>Quyền<br>(đoạn từ<br>Nguyễn Trứ<br>đến đường<br>Nguyễn Tri<br>Phường),<br>Phường 4,<br>thành phố<br>Tuy Hòa                                                                                                  | BQL<br>ĐTXD<br>KV Tuy<br>Hòa (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 4453/QĐ-<br>UBND ngày<br>18/10/2017 | 39.300    | 39.300    | 16.429    | 15.071  | 71      | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024 |  |
| 10 | Xây dựng<br>tuyến đường<br>quy hoạch<br>rộng 42m<br>(đại lộ Hùng<br>Vương nói<br>dài); Đoạn:<br>Từ đường<br>Võ Thị Sáu<br>đến đường<br>quy hoạch<br>rộng 16m<br>thuộc khu<br>đất số 3,<br>phường Phú<br>Đông, thành<br>phố Tuy<br>Hòa | BQL<br>ĐTXD<br>KV Tuy<br>Hòa (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 4559/QĐ-<br>UBND ngày<br>27/10/2017 | 26.000    | 26.000    | 18.726    | 9.673   | 4.673   | 2017 | 2017-2025 | 2017-2026 | Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>64/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>9/12/2022 |  |
| 11 | Đường Bạch<br>Đăng giai<br>đoạn 2                                                                                                                                                                                                     | BQL<br>ĐTXD<br>KV Tuy<br>Hòa (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy Hoà | B | 2017-2025 | 1153/QĐ-<br>UBND ngày<br>27/4/2020  | 1.495.000 | 1.495.000 | 1.451.309 | 277.477 | 162.000 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời                                                                                            |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                   |                                |   |           |                                                                             |         |         |        |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                    |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|---------|--------|---------|---------|------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                   |                                |   |           |                                                                             |         |         |        |         |         |      |           |           | gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024                                                                                                                            |  |
| 12 | Đầu tư<br>tuyến đường<br>Nguyễn Trãi<br>nối dài<br>(đoạn từ<br>đường Trần<br>Phú đến<br>đường<br>Nguyễn<br>Hữu Thọ)<br>giai đoạn 1<br>và tuyến<br>đường Hoàng<br>Văn Thụ (đoạn<br>từ đường<br>Nguyễn Trãi<br>nối dài đến<br>đường N3<br>phía Tây<br>khu dân cư<br>Bắc Trần<br>Phú), thành<br>phố Tuy<br>Hòa | BQL<br>ĐTXD<br>KV Tuy<br>Hòa (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy Hoà | B | 2018-2025 | 4017/QĐ-<br>UBND ngày<br>11/9/2018/<br>31/QĐ-<br>UBND<br>Ngày<br>10/01/2019 | 250.000 | 250.000 | 86.300 | 192.542 | 192.542 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024 |  |
| 13 | Xây dựng<br>đường Mậu<br>Thân (đoạn<br>Lý Tự<br>Trọng -<br>Điện Biên<br>Phủ), đường<br>Lý Tự<br>Trọng (đoạn<br>Mậu Thân -<br>đường QH<br>16m)                                                                                                                                                               | BQL<br>ĐTXD<br>KV Tuy<br>Hòa (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy Hoà | C | 2019-2025 | 5298/QĐ-<br>UBND ngày<br>30/10/2019                                         | 40.000  | 40.000  | 38.000 | 19.200  | 9.200   | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024 |  |



|    |                                                                                                                                                                                                                      |                                   |                                |   |           |                                                                                                                      |         |         |         |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                    |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|---|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|--------|--------|------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 14 | Đầu tư<br>tuyến đường<br>Nguyễn Trãi<br>nối dài<br>(đoạn: từ<br>đường<br>Nguyễn<br>Hữu Thọ<br>đến đường<br>số 14), giai<br>đoạn 2,<br>thành phố<br>Tuy Hòa                                                           | BQL<br>ĐTXD<br>KV Tuy<br>Hòa (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy Hoà | B | 2019-2025 | 30/QĐ-<br>UBND ngày<br>07/01/2020/<br>3648/QĐ-<br>UBND<br>Ngày<br>23/9/2020/<br>08/QĐ-<br>UBND<br>Ngày<br>07/01/2021 | 390.000 | 390.000 | 387.858 | 95.242 | 68.866 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024 |  |
| 15 | Mở rộng<br>đường đảm<br>bảo cho các<br>lực lượng cơ<br>động ven<br>biển thành<br>phố Tuy<br>Hòa, tỉnh<br>Phú Yên<br>(đường Lê<br>Duẩn nối<br>dài giai<br>đoạn 2)<br>(Đoạn: Từ<br>Km4 +<br>205,28<br>Km7 +<br>668,64) | BQL<br>ĐTXD<br>KV Tuy<br>Hòa (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy Hoà | B | 2019-2025 | 2666/QĐ-<br>UBND ngày<br>03/8/2020/<br>1842/QĐ-<br>UBND<br>Ngày<br>25/5/2021                                         | 136.000 | 136.000 | 207.980 | 95.020 | 85.020 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024 |  |
| 16 | Xây dựng<br>đường Lý<br>Thường Kiệt<br>(Đoạn từ<br>nhà số 03-<br>68 đường<br>Lý Thường<br>Kiệt), thành<br>phố Tuy<br>Hòa                                                                                             | BQL<br>ĐTXD<br>KV Tuy<br>Hòa (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy Hoà | C | 2018-2025 | 6860/QĐ-<br>UBND ngày<br>31/12/2019                                                                                  | 30.000  | 30.000  | 29.905  | 26.253 | 1.276  | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>64/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>9/12/2022 |  |

|    |                                                                                                                |                          |                       |   |           |                                                                                   |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                 |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 17 | Xây dựng đường Phạm Hồng Thái (đoạn từ đường Nguyễn Công Trứ đến đường Bạch Đằng), Phường 4, thành phố Tuy Hòa | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 2686/QĐ-UBND ngày 01/7/2009/496/QĐ-UBND Ngày 31/01/2018                           | 26.000 | 26.000 | 26.000 | 2.000  |        | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 64/NQ-HĐND ngày 9/12/2022  |  |
| 18 | Đường nội thị Hòa Hiệp Trung - Hòa Hiệp Nam (đoạn từ QL29 đến Khu phố Phú Thọ 3, Hòa Hiệp Trung-Đường 23)      | BQL ĐTXD KV Đông Hòa     | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2019-2025 | 593/QĐ-UBND ngày 28/4/2022                                                        | 26.842 | 26.842 | 8.900  | 19.320 | 17.299 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | -Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 19 | Đường nội thị trục D5, thị trấn Hòa Vinh huyện Đông Hòa; đoạn từ nút giao N4A đến QL1A                         | BQL ĐTXD KV Đông Hòa     | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2014-2025 | 1809/QĐ-UBND, 31/12/2014; 3221/QĐ-UBND ngày 26/7/2016; 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 | 19.315 | 19.315 | 3.300  | 18.556 | 17.428 | 2015 | 2015-2025 | 2015-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024  |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                  |                            |                       |   |           |                                                                                                                         |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------|---|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 20 | Đường nội thị NB2 nối dài (giai đoạn 1), đoạn từ km38+450 (Quốc lộ 29) đến km3 (tuyến đường Phú Thứ - Hòa Thịnh)                                                                                                                 | BQL ĐTXD KV Tây Hòa (cũ)   | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2017-2025 | 5199/QĐ-UBND, 30/10/2017                                                                                                | 139.117 | 139.117 | 123.350 | 115.696 | 102.570 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 21 | Đầu tư xây dựng tuyến giao thông từ Chợ Phú Thứ - Hòa Phong dọc Kênh Nam (giai đoạn 01 dài khoảng 990m; điểm đầu giao nhau với cầu Tổng, Km0+00; điểm cuối giáp cầu qua kênh đối diện trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai, Km0+990) | BQL ĐTXD KV Tây Hòa (cũ)   | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2021-2025 | 4875/QĐ-UBND, 12/11/2021                                                                                                | 53.475  | 53.475  | 54.255  | 53.675  | 10.503  | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 22 | Dự án Nối dài đường Trần Cao Vân đến Trường THCS Phan Lưu Thanh và mở rộng nút giao thông đường Phan Trọng Đường - Trần Cao Vân                                                                                                  | BQL ĐTXD KV Đồng Xuân (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An  | C | 2018-2025 | số 4690/QĐ-UBND ngày 30/10/2017; 4619/QĐUBND ngày 22/12/2020; 3962/QĐ-UBND ngày 20/10/2021; 1148/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 | 14.235  | 14.235  | 8.325   | 5.801   | 5.801   | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số                           |  |

|    |                                                                                       |                           |                      |   |             |                                                                      |         |         |         |         |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------|---|-------------|----------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                                                       |                           |                      |   |             |                                                                      |         |         |         |         |        |      |           |           | 46/NQ-HĐND<br>ngày<br>19/9/2024                                                                                                                                |  |
| 23 | Đường nội thị Phạm Văn Đồng (đoạn từ bưu điện đến ngã ba tuyến tránh phía bắc thị xã) | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An | B | 2022-2025   | Số :<br>2529/QĐ-UBND ngày 13/8/2021;<br>6733/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 | 129.824 | 129.824 | 129.824 | 104.208 | 92.517 | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 24 | Đường Nội thị Võ Thị Sáu (giai đoạn 2)                                                | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An | C | 2024 - 2025 | 4001/QĐ-UBND ngày 29/11/2021                                         | 79.308  | 79.308  | 79.308  | 26.500  | 16.525 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.                                                                                                  |  |
| 25 | Mở rộng đường vào khu vực quan sát Vịnh Xuân Đài                                      | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An | C | 2021-2022   | 1982/QĐ-UBND ngày 24/6/2021                                          | 1.714   | 1.714   | 1.714   | 1.179   | 1.172  | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Kéo dài thời gian bố trí vốn để Chi trả chi phí đền bù GPMB (do TTPTQĐ chưa cung cấp phương án)                                                                |  |
| 26 | Đường Hoàng Hoa Thám nối dài (Đoạn từ công viên đến đường Đoàn Thị Điểm)              | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An | C | 2019-2021   | 3570/QĐ-UBND ngày 28/12/2020                                         | 7.975   | 7.975   | 2.230   | 7.112   | 6.517  | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Kéo dài thời gian bố trí vốn để Chi trả chi phí đền bù GPMB, chi phí xây dựng... Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ- |  |

|    |                                                                                                                                                    |                                                                  |                                                                  |   |                                           |                                              |        |        |        |        |        |      |             |             |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---|-------------------------------------------|----------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                                                                                                                    |                                                                  |                                                                  |   |                                           |                                              |        |        |        |        |        |      |             |             | HĐND<br>ngày<br>19/9/2024                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 27 | Sửa chữa,<br>nâng cấp<br>đường Phạm<br>Văn Đồng<br>(đoạn giao<br>02 đường:<br>Trần Hưng<br>Đạo và Lê<br>Lợi)                                       | BQL<br>ĐTXD<br>KV Sông<br>Cầu (Cũ)                               | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy An                                    | C | 2018-2022                                 | 3611/QĐ-<br>UBND ngày<br>30/12/2020          | 37.884 | 37.884 | 14.064 | 36.223 | 36.223 | 2019 | 2019-2025   | 2019-2026   | Kéo dài<br>thời gian bố<br>trí vốn để<br>thanh toán<br>CP kiểm<br>toán, kiểm<br>tra công tác<br>nghiệm thu;<br>phê duyệt<br>quyết toán                                                                                                                                     |  |
| 28 | Tuyến<br>đường dọc<br>Vịnh Xuân<br>Đài - khu du<br>lịch Nhất Tự<br>Sơn, thị xã<br>Sông Cầu                                                         | BQL<br>ĐTXD<br>KV Sông<br>Cầu (Cũ)                               | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Tuy An                                    | B | - Từ năm<br>2016<br>- Từ năm<br>2021-2023 | 1161/QĐ-<br>UBND ngày<br>06/7/2020           | 84.931 | 40.000 | 28.000 | 73.306 | 67.766 | 2016 | 2016 - 2025 | 2016 - 2026 | Kéo dài<br>thời gian bố<br>trí vốn để<br>thanh toán<br>CP kiểm tra<br>công tác<br>nghiệm thu;<br>phê duyệt<br>quyết<br>toán;...                                                                                                                                            |  |
| 29 | Xây dựng<br>mới cầu Cây<br>Sung (Km78<br>+ 400), cầu<br>Trắng<br>(Km79 +<br>700) và<br>đoạn tuyến<br>kết nối giữa<br>hai cầu<br>thuộc Tỉnh<br>lộ 1 | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>công trình<br>GT và<br>NN<br>PTNT<br>tỉnh | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>công<br>trình GT<br>và NN<br>PTNT<br>tỉnh | C | 2023 - 2025                               | QĐ số<br>3169/QĐ-<br>UBND ngày<br>30/10/2019 | 88.715 | 88.715 | 77.032 | 76.000 | 60.610 | 2019 | 2019 - 2025 | 2019 - 2026 | Dự án đang<br>bị vướng<br>mặt bằng,<br>chưa thể<br>hoàn thành<br>trong năm<br>2025, do đó<br>đề nghị kéo<br>dài thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2026                                                                                                                |  |
| 30 | Đường giao<br>thông từ xã<br>Bình Thuận,<br>thị xã Buôn<br>Hồ đi Km<br>111 + 950<br>quốc lộ 26,<br>xã Ea Phê,<br>huyện<br>Krông Pắc                | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>công trình<br>GT và<br>NN<br>PTNT<br>tỉnh | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>công<br>trình GT<br>và NN<br>PTNT<br>tỉnh | C | 2021-2025                                 | QĐ số<br>3482/QĐ-<br>UBND ngày<br>13/12/2021 | 79.000 | 79.000 | 79.000 | 62.027 | 62.027 | 2022 | 2022-2025   | 2022-2026   | Dự án bố trí<br>thiếu vốn:<br>Vốn cần để<br>thanh toán<br>cho khối<br>lượng xây<br>lập còn lại<br>là: 8,6 tỷ<br>đồng (đã<br>nghiệm thu<br>chưa thanh<br>toán 1,3 tỷ<br>đồng).<br>Dự án đang<br>bị vướng<br>mặt bằng,<br>chưa thể<br>hoàn thành<br>trong năm<br>2025, do đó |  |

|    |                                                                                                             |                                                       |                                                       |   |           |                                                            |         |         |         |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                        |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|-----------|------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|--------|--------|------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                                                                             |                                                       |                                                       |   |           |                                                            |         |         |         |        |        |      |           |           | đề nghị kéo dài thời gian bố trí vốn sang năm 2026. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024       |  |
| 31 | Đường GT trục xã từ Trung tâm xã Phú Lộc đến thôn Tài, thôn Lộc Thanh xã Phú Lộc nối với TDP1 TT Krông Năng | Ban QLDA ĐTXD Krông Năng (cũ)                         | Ban QLDA ĐTXD Buôn Hồ                                 | C | 2022      | 733/QĐ-UBND T, 07/4/2021                                   | 20.000  | 20.000  | 20.000  | 15.000 | 10.107 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Do tình hình thời tiết mưa kéo dài trên địa bàn gây ảnh hưởng đến tiến độ công trình                                                                   |  |
| 32 | Xây dựng mới cầu Km 12+900 Tỉnh lộ 3                                                                        | Ban QLDA ĐTXD Krông Năng (cũ)                         | Ban QLDA ĐTXD Buôn Hồ                                 | C | 2022      | 991/QĐ-UBND, 26/4/2022                                     | 20.000  | 20.000  | 20.000  | 17.348 | 12.195 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng GPMB và thiếu nguồn đất đáp phục vụ cho công trình. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024 |  |
| 33 | Đường Nguyễn Đình Chiểu nối dài, TP.BMT                                                                     | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | B | 2021-2026 | 3341/QĐ-UBND ngày 30/11/2021; 1157/QĐ-UBND, ngày 29/5/2025 | 280.767 | 280.767 | 280.767 | 74.135 | 5,31   | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Chậm tiến độ trong công tác đền bù, GPMB                                                                                                               |  |

|    |                                                                                               |                                                       |                                                       |   |           |                                                                                                                  |         |         |         |        |        |      |            |           |                                                                                                                                                                  |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|--------|--------|------|------------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 34 | Đường giao thông trực chính vào Khu công nghiệp Phú                                           | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | C | 2021-2026 | QĐ số 2647/QĐ-UBND ngày 24/9/2021; 1397/QĐ-UBND, ngày 23/9/2025                                                  | 70.000  | 70.000  |         | 52.711 | 28.809 | 2021 | 2021-2023  | 2021-2026 | Vướng GPMB do chưa xác định được ranh giới bồi thường. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024              |  |
| 35 | Nâng cấp, mở rộng Tỉnh lộ 2, đoạn Km6-Km431 - Km22+550                                        | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | B | 2021-2025 | 3037/QĐ-UBND ngày 3/11/2021                                                                                      | 320.000 | 10.000  | 10.000  | 2.478  | 2.478  | 2021 | 2021 -2025 | 2021-2026 | Do công tác giải phóng mặt bằng vận động nên mất rất nhiều thời gian, cấp thiếu vốn                                                                              |  |
| 36 | Đường Hùng Vương nối dài (đoạn từ đường Kim Đồng, TT Quảng Phú đến xã Ea Kpam), Huyện Cư Mgar | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | B | 2020-2025 | 291/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 1003/QĐ-UBND, ngày 05/5/2025                                                         | 111.591 | 111.591 | 111.591 | 99.695 | 97.353 | 2020 | 2020-2025  | 2020-2026 | Vướng bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024                              |  |
| 37 | Đường giao thông trực chính trung tâm(N6) huyện Krông Buk                                     | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | C | 2019-2025 | QĐ số 2942/QĐ-UBND 31/10/2018 2019-2025 (theo Quyết định số 2427/QĐ-UBND, ngày 25/9/2024, của UBND tỉnh Đắk Lắk) | 42.700  | 42.700  | 42.700  | 40.960 | 38.059 | 2019 | 2019-2025  | 2019-2026 | - Công tác Bồi thường, GPMB: Kéo dài hơn 03 năm kể từ ngày triển khai dự án. Ảnh hưởng đến độ chung của dự án.<br>- Nhiều thủ tục cần phải thực hiện: Chuyển đổi |  |

|    |                                                                                                                                   |                                                       |                                                       |   |           |                                                                                                                             |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                             |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|-------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                                                                                                   |                                                       |                                                       |   |           |                                                                                                                             |        |        |        |        |        |      |           |           | mục đích sử dụng đất, rừng (thông), đầu nối QL14...         |  |
| 38 | Đường giao thông phía Tây Quốc lộ 14 (đoạn từ Quốc lộ 14 thuộc phường Đạt Hiếu đến suối A Jun, phường Thống Nhất), thị xã Buôn Hồ | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | C | 2022-2025 | QĐ số 3864/QĐ-UBND 31/12/2021 đã gia hạn 2021-2025 (theo Quyết định số 1258/QĐ-UBND, ngày 10/6/2025, của UBND tỉnh Đắk Lắk) | 78.000 | 78.000 | 78.000 | 42.000 | 2.889  | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Chậm tiến độ trong công tác đền bù, GPMB                    |  |
| 39 | Đường Đặng Thái Thân, phường Tân Thành                                                                                            | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ)                      | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột                           | C | 2019-2025 | QĐ phê duyệt số 8025/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 / QĐ điều chỉnh số 624/QĐ-ĐA ngày 22/10/2023                                   | 18.000 | 18.000 | 18.000 | 10.398 | 3.789  | 2022 | 2022-2024 | 2022-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng |  |
| 40 | Mở rộng, nâng cấp đường D8, phường Tân An                                                                                         | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ)                      | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột                           | C | 2022-2026 | QĐ phê duyệt số 2224/QĐ-UBND ngày 13/4/2022; QĐ điều chỉnh số 2151/QĐ-UBND ngày 08/4/2025                                   | 29.300 | 29.300 | 29.300 | 18.490 | 3.594  | 2022 | 2022-2024 | 2022-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng |  |
| 41 | Đường vào nghĩa trang Thành phố tại xã Hòa Khánh                                                                                  | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ)                      | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột                           | C | 2022-2025 | QĐ phê duyệt dự án số 9867/QĐ-UBND ngày 30/11/2022                                                                          | 34.547 | 34.547 | 34.547 | 34.547 | 10.403 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng |  |



[illegible]

|   |                                                                                                                                    |                                 |                                 |   |           |                                                            |           |           |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---|-----------|------------------------------------------------------------|-----------|-----------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 1 | Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp với phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | B | 2019-2026 | 1800/QĐ-UBND ngày 13/10/2020; 91/QĐ-UBND ngày 07/02/2023   | 1.271.817 | 1.271.817 | 616.824 | 470.910 | 420.509 | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | -Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.<br>- Nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh các năm hực thu, phải điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã bố trí.                                                                                                                                                                                                                        |  |
| 2 | Kè chống sạt lở, bồi lấp cửa biển Đà Diễn                                                                                          | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | B | 2018-2025 | 2034/QĐ-UBND ngày 26/10/2018; 1772/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 | 800.000   | 581.058   | 525.590 | 443.522 | 383.522 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | - Nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh các năm hực thu, phải điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã bố trí. Đặc thù của dự án nằm ở khu vực có sự biến đổi mạnh của dòng chảy và chịu ảnh hưởng rất lớn từ biến (yếu tố động lực sông - biển), nhất là ảnh hưởng của sóng biển hướng Bắc và Đông Bắc, do đó việc thi công hạng mục công trình nhất là công tác đào hố móng lõi đê và mũi đê hạng mục |  |

|   |                                          |                                 |                                 |   |           |                                                                                         |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|---|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                                          |                                 |                                 |   |           |                                                                                         |         |         |         |         |         |      |           |           | đề chắn sóng phía biển phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết, có một số giai đoạn công tác thi công phải tạm dừng do ảnh hưởng của các hình thái thời tiết bất lợi, mưa lũ, sóng biển và mực nước triều dâng cao làm ảnh hưởng tiến độ thi công hoàn thành công trình. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 310/NQ-HĐND ngày 9/12/2020 |  |
| 3 | Hồ điều hòa Hồ Sơn và hạ tầng xung quanh | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | B | 2018-2026 | 563/QĐ-UBND ngày 16/4/2019; 1729/QĐ-UBND ngày 16/12/2024; 02111/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 | 400.000 | 400.000 | 308.000 | 361.122 | 355.841 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB kéo dài nên ảnh hưởng tiến độ thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 310/NQ-HĐND ngày 9/12/2020                                                                                                                                                                                       |  |

|   |                                                                                                                |                                             |                                             |   |             |                                                                                                                       |         |         |         |         |         |      |             |             |                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|---|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 4 | Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp với phát triển hạ tầng đô thị đoạn từ cầu Đà Rằng mới đến cầu Đà Rằng cũ | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông             | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông             | B | 2019-2025   | QĐ 2061/QĐ-UBND ngày 30/10/2018; 1401/QĐ-UBND ngày 13/8/2020; 87/QĐ-UBND ngày 21/1/2021; 1730/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 | 954.000 | 854.000 | 613.000 | 770.900 | 756.865 | 2019 | 2019-2025   | 2019-2026   | -Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.<br>- Nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh các năm hực thu, phải điều chỉnh giám kế hoạch vốn đã bố trí. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 310/NQ-HĐND ngày 9/12/2020 |  |
| 5 | Trạm bơm Đồng Phú                                                                                              | BQL ĐTXD KV Sông Hinh (cũ)                  | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà                       | C | 2022-2025   | số 3882/QĐ-UBND, 24/11/2022 UBND huyện Sông Hinh                                                                      | 11.199  | 11.199  | 11.000  | 7.234   | 766     | 2022 | 2022-2025   | 2022-2026   | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.                                                                                                                                                                                                       |  |
| 6 | Kè chống sạt lở Krông Pách và xây dựng đê bao ngăn lũ đoạn qua xã Vụ Bản, huyện Krông Pắc                      | Ban QLDA ĐTXD công trình GT và NN PTNT tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình GT và NN PTNT tỉnh | B | 2020 - 2023 | QĐ số 3220/QĐ-UBND ngày 25/11/2020                                                                                    | 128.000 | 103.000 | 103.000 | 40.000  | 20.000  | 2020 | 2020 - 2025 | 2020 - 2026 | - Dự án chưa được điều chỉnh dự án. Thời gian thực hiện dự án chưa được kéo dài (hết từ 12/2023)<br>- Vướng mắc về công tác GPMB (việc lập, thẩm định, PD PA giá đất cụ thể chậm).<br>- Vướng mắc về thủ                                                            |  |

|   |                       |                                             |                                             |   |             |                                  |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|---|-----------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|---|-------------|----------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                       |                                             |                                             |   |             |                                  |         |         |         |         |         |      |           |           | tục đăng ký khai thác các Mô vật liệu đất đắp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |
| 7 | Hồ nước Ngưa chứa Yên | Ban QLDA ĐTXD công trình GT và NN PTNT tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình GT và NN PTNT tỉnh | B | 2020 - 2025 | QĐ số 800/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 | 432.000 | 327.616 | 322.577 | 137.808 | 132.773 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | <p>- Thời gian điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án kéo dài từ 2022-2025; việc cân đối vốn giai đoạn 2023-2024 rất khó khăn phải dừng dự án Hồ chứa nước Ea Khít.</p> <p>- Vướng mắc về thủ tục khai thác các Mô vật liệu đất đắp.</p> <p>- Vướng mắc về công tác GPMB:</p> <p>+ Nguyên nhân khách quan: Do chi phí về GPMB tăng, làm tăng TMĐT của dự án (từ 305 tỷ đồng lên 432 tỷ đồng) nên phải điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh dự án. Hiện nay, tuy dự án đã được điều chỉnh nhưng vẫn chưa được UBND tỉnh bố trí vốn</p> |  |

|    |                                                         |                                  |                             |   |           |                                            |           |         |           |           |           |      |           |           |                                                                                                                                                           |  |
|----|---------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|---|-----------|--------------------------------------------|-----------|---------|-----------|-----------|-----------|------|-----------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                         |                                  |                             |   |           |                                            |           |         |           |           |           |      |           |           | còn lại để thực hiện GPMB, dẫn đến công tác giải phóng, bàn giao mặt bằng của dự án vẫn chưa được hoàn thành.                                             |  |
| 8  | Trạm bơm đồng sơn xã Hòa Hiệp Huyện Cư Kuin             | Ban QLDA ĐTXD Cư Kuin (cũ)       | Ban QLDA ĐTXD Ea Kar        | C | 2019-2025 | 876/QĐ_UBND ngày 8/6/2022                  | 14.000    | 14.000  | 10.146    | 9.697     | 5.697     | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Do bố trí thiếu vốn                                                                                                                                       |  |
| 9  | Hồ thủy lợi Ea Tam                                      | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | B | 2019-2026 | Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 12/9/2023  | 1.468.510 | 768.510 | 1.400.106 | 1.305.588 | 1.056.651 | 2017 | 2017-2020 | 2017-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024 |  |
| 10 | Xây kè chống sạt lở khu vực cuối hẻm 22/34 Bùi Thị Xuân | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | C | 2023-2025 | Quyết định số 9127/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 | 5.151     | 3.151   | 3.151     | 1.508     | 1.107     | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng                                                                                               |  |

|    |                                                                                                               |                                    |                                         |   |           |                                         |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------|---|-----------|-----------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 11 | Gói 41A<br>thuộc dự án:<br>CTTL Hồ<br>chứa nước<br>Ea Súp<br>thượng Hợp<br>phần hệ<br>thống kênh<br>chính Tây | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD Ea<br>Súp (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Buôn Ma<br>Thuột | C | 2023-2025 | 5305/QĐ-<br>UBND,<br>ngày<br>18/11/2022 | 30.000 | 30.000 | 30.000 | 27.500 | 18.500 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Do vướng<br>bồi thường,<br>GPMB.<br>Đang thi<br>công, đã<br>gia hạn thời<br>gian thi<br>công theo<br>CV số<br>5234/UBND<br>D-NNMT<br>ngày<br>14/6/2024.<br>Đề nghị xin<br>gia hạn thời<br>gian thi<br>công 2023-<br>2026.<br>Đã được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>48/NQ-<br>HĐND<br>06/12/2024 |  |
| 12 | Gói 41B<br>thuộc dự án:<br>CTTL Hồ<br>chứa nước<br>Ea Súp<br>thượng Hợp<br>phần hệ<br>thống kênh<br>chính Tây | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD Ea<br>Súp (cũ) | Ban<br>QLDA<br>ĐTXD<br>Buôn Ma<br>Thuột | C | 2023-2025 | 5306/QĐ-<br>UBND,<br>ngày<br>18/11/2022 | 30.000 | 30.000 | 30.000 |        | 17.370 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Do vướng<br>bồi thường,<br>GPMB.<br>Đang thi<br>công, đã<br>gia hạn thời<br>gian thi<br>công theo<br>CV số<br>5234/UBND<br>D-NNMT<br>ngày<br>14/6/2024.<br>Đề nghị xin<br>gia hạn thời<br>gian thi<br>công 2023-<br>2026. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>48/NQ-<br>HĐND<br>06/12/2024 |  |

| III | Lĩnh vực<br>Hạ tầng đô<br>thị, Hạ tầng<br>kỹ thuật                                                                       |                               |                               |   |           |                                                                                                                                                              |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|---|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Hạ tầng kỹ<br>thuật khu<br>dân cư phía<br>nam thuộc<br>Khu Đô thị<br>mới Nam<br>thành phố<br>Tuy Hòa<br>(Giai đoạn<br>1) | Ban quản<br>lý KKT<br>Phú Yên | Ban quản<br>lý KKT<br>Phú Yên | B | 2018-2026 | 2056/QĐ-<br>UBND ngày<br>29/10/2018;<br>1787/QĐ-<br>UBND ngày<br>27/12/2023;<br>155/QĐ-<br>UBND ngày<br>07/02/2025;<br>02362/QĐ-<br>UBND ngày<br>17/12/2025  | 395.918 | 395.918 | 388.550 | 242.083 | 223.819 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | -Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024 |
| 2   | Khu công<br>viên trung<br>tâm thuộc<br>Khu đô thị<br>mới Nam<br>thành phố<br>Tuy Hòa                                     | Ban quản<br>lý KKT<br>Phú Yên | Ban quản<br>lý KKT<br>Phú Yên | B | 2020-2026 | 1762/QĐ-<br>UBND ngày<br>30/10/2019;<br>1785/QĐ-<br>UBND ngày<br>27/12/2023;<br>1606/QĐ-<br>UBND ngày<br>21/11/2024;<br>02363/QĐ-<br>UBND ngày<br>17/12/2025 | 197.250 | 197.250 | 193.000 | 132.000 | 115.241 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | -Vướng<br>công tác<br>bồi thường,<br>GPMB nên<br>chưa thi<br>công hoàn<br>thành. Đã<br>được<br>HĐND tỉnh<br>gia hạn thời<br>gian bố trí<br>vốn sang<br>năm 2025<br>tại NQ số<br>46/NQ-<br>HĐND<br>ngày<br>19/9/2024 |



|   |                                                                                                                                                  |                                 |                                 |   |           |                                                                                           |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 3 | Công viên ven biển thành phố Tuy Hòa (đoạn từ Cảng cá phường 6 đến đường Nguyễn Huệ và đoạn từ Resort Thuận Thảo đến Nhà nghỉ Hội Nông dân tỉnh) | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | B | 2018-2026 | 1709/QĐ-UBND ngày 23/10/2019; 1747/QĐ-UBND ngày 18/12/2024; 02076/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 | 921.130 | 921.130 | 264.000 | 235.756 | 232.556 | 2017 | 2017-2025 | 2017-2026 | -Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.<br>- Nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh các năm hực thu, phải điều chỉnh giám kế hoạch vốn đã bố trí. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 310/NQ-HĐND ngày 9/12/2020 |  |
| 4 | Nâng cấp, cải tạo, khép kín khu Đối Thông                                                                                                        | BQL ĐTXD KV Sông Hinh (cũ)      | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà           | C | 2021-2025 | Quyết định số 1962/QĐ-UBND, 23/09/2021 UBND huyện Sông Hinh                               | 9.995   | 9.995   | 12.000  | 8.700   | 5.800   | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.                                                                                                                                                                                                       |  |
| 5 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Lò vôi, phường 1, thành phố Tuy Hòa                                                                                  | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ)        | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà           | C | 2021-2025 | 1086/QĐ-UBND ngày 16/3/2022                                                               | 65.000  | 65.000  | 55.000  | 22.346  | 12.719  | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024                                                                                                      |  |

|   |                                                                                     |                          |                       |   |           |                              |        |        |        |        |       |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|------------------------------|--------|--------|--------|--------|-------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 6 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Đông công viên Hồ Sơn, phường 9, thành phố Tuy Hòa | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2021-2025 | 5025/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 | 70.000 | 70.000 | 60.000 | 5.584  | 636   | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 7 | Khép kín khu dân cư phía Đông đường Trần Suyễn, thành phố Tuy Hòa                   | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2022-2025 | 2275/QĐ-UBND ngày 26/5/2022  | 25.065 | 25.065 | 20.000 | 13.500 | 3.572 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 8 | Khép kín khu dân cư phía Tây đường Trần Suyễn, thành phố Tuy Hòa                    | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2022-2025 | 5309/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 | 45.000 | 45.000 | 20.000 | 2.442  | 488   | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |

|    |                                                                                                                                                |                          |                       |   |           |                              |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 9  | Khu dân cư phía Nam đường Quy hoạch số 8, thành phố Tuy Hòa (từ đường Lê Thành Phương đến đường Quy hoạch số 1)                                | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 2055/QĐ-UBND ngày 07/6/2021  | 51.000  | 51.000  | 51.000  | 37.100  | 4.100   | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 10 | Khu dân cư đô thị liên kề phía Bắc đường Trần Phú (Giai đoạn 1)                                                                                | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2017-2025 | 4587/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 | 223.000 | 223.000 | 133.724 | 116.900 | 104.146 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 11 | Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ dự án đường Bạch Đằng giai đoạn 2 (khu đất A3 và A4 thuộc khu dân cư Ninh Tịnh III) thành phố Tuy Hòa | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2018-2025 | 4704/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 | 72.000  | 72.000  | 70.943  | 2.056   | 1.056   | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |

|    |                                                                                                                                                           |                          |                       |   |           |                              |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 12 | Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Nam khu du lịch sinh thái Sao Việt và Khu dân cư phía Tây Trung tâm An điều dưỡng tàu ngầm, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2018-2025 | 3977/QĐ-UBND ngày 12/10/2020 | 598.500 | 598.500 | 593.579 | 170.402 | 126.817 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 64/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 |  |
| 13 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Tây đại lộ Hùng Vương, thành phố Tuy Hòa                                                                                 | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2020-2025 | 5257/QĐ-UBND ngày 01/12/2022 | 30.000  | 30.000  | 30.000  | 20.277  | 10.277  | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 14 | Đầu tư xây dựng Công viên phía Tây Trung tâm Truyền hình tại Phú Yên                                                                                      | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2019-2025 | 4570/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 | 80.000  | 80.000  | 79.990  | 25.000  | 10.000  | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |

|    |                                           |                          |                       |   |           |                                                           |         |         |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|-------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------|---------|---------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 15 | Khép kín Khu dân cư (khu đất số 01 và 03) | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2017-2025 | 4565/QĐ-UBND ngày 27/10/2017                              | 105.000 | 105.000 | 30.706 | 79.782 | 78.570 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 16 | Khép kín Khu dân cư khu đất số 02         | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2017-2025 | 4564/QĐ-UBND ngày 27/10/2017/ 3299/QĐ-UBND ngày 05/6/2025 | 65.450  | 65.450  | 50.997 | 40.359 | 35.939 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 17 | Khép kín Khu dân cư khu đất số 04         | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2017-2025 | 4588/QĐ-UBND ngày 30/10/2017                              | 70.000  | 70.000  | 22.467 | 57.003 | 52.543 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |

|    |                                                                                                                                    |                          |                       |   |           |                                                                                                                  |         |         |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 18 | Khép kín Khu dân cư đường Trần Suyền (đoạn từ đường An Dương Vương đến đường Trần Nhân Tông)                                       | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2017-2025 | 3684/QĐ-UBND ngày 16/8/2018/4287/QĐ-UBND Ngày 27/9/2018/4952/QĐ-UBND Ngày 16/10/2019/2277/QĐ-UBND Ngày 26/5/2022 | 148.000 | 148.000 | 91.441 | 75.545 | 55.588 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 19 | Khép kín Khu dân cư khu đất A1                                                                                                     | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 3309/QĐ-UBND ngày 24/7/2018                                                                                      | 42.000  | 42.000  | 22.484 | 20.586 | 11.337 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 20 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc trụ sở UBND phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2019-2025 | 4759/QĐ-UBND ngày 29/10/2018/5038/QĐ-UBND Ngày 11/11/2022                                                        | 1.900   | 1.900   | 1.830  | 1.661  | 1.161  | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |

|    |                                                                                                                 |                          |                       |   |           |                                                                                        |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 21 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Nam khu dân cư đường Mai Xuân Thưởng, Phường 5, thành phố Tuy Hòa              | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 4622/QĐ-UBND ngày 30/10/2017/ 1796/QĐ-UBND ngày 20/5/2021                              | 4.560  | 4.560  | 4.510  | 3.050  | 50     | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |
| 22 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc trụ sở UBND phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa                            | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2016-2025 | 4589/QĐ-UBND ngày 30/10/2017/ 1243/QĐ-UBND Ngày 23/3/2022/ 1355/QĐ-UBND Ngày 19/3/2025 | 36.000 | 36.000 | 30.059 | 31.412 | 23.582 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |
| 23 | Khu dân cư đường Mạc Thị Bưởi, thành phố Tuy Hòa (khu phía Nam đường Trần Quang Khải và phía Tây đường Côn Sơn) | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 5302/QĐ-UBND ngày 30/10/2019                                                           | 50.000 | 50.000 | 49.627 | 37.430 | 23.756 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |

|    |                                                                                                                                                                       |                          |                       |   |           |                                                            |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 24 | Khép kín khu dân cư khu phố 1, khu phố 2, phường Phú Đông (khu đất số 1 và khu đất số 2) và khu đất số 3, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa                         | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 5297/QĐ-UBND ngày 30/10/2019                               | 70.500 | 70.500 | 59.610 | 37.809 | 34.237 | 2017 | 2017-2025 | 2017-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |
| 25 | Xây dựng tường rào bao quanh trang nghĩa phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa                                                                                           | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2017-2025 | 4602/QĐ-UBND ngày 30/10/2017/ 4783/QĐ-UBND Ngày 20/10/2022 | 5.500  | 5.500  | 3.926  | 4.694  | 2.694  | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 64/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 |
| 26 | Khép kín KDC phía Tây đường quy hoạch rộng 25m (khu nhà ở cán bộ chiến sĩ công an tỉnh), khu phố 4, phường Phú Thạnh;<br>Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2018-2025 | 4532/QĐ-UBND ngày 24/10/2018                               | 1.000  | 1.000  | 587    | 913    | 545    | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |



|    |                                                                                                                                                                                             |                          |                       |   |           |                              |       |       |       |       |       |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 27 | Khép kín khu dân cư phía Bắc đường quy hoạch rộng 42m (khu nhà ở cán bộ chiến sĩ công an tỉnh) khu phố 3, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2018-2025 | 4517/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 | 600   | 600   | 584   | 516   | 16    | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 28 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tạo quỹ đất để huy động vốn phục vụ dự án đường Bạch Đằng giai đoạn 2 (Khu đất số 1 và khu đất số 3); Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt              | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2018-2025 | 4879/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 | 6.000 | 6.000 | 2.000 | 5.000 | 4.651 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 29 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tạo quỹ đất để huy động vốn phục vụ dự án đường Bạch Đằng giai đoạn 2 (Khu đất số 2); Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt                              | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2018-2025 | 4757/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 | 4.000 | 4.000 | 2.719 | 3.064 | 2.064 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày           |  |

|    |                                                                                                                                                                                        |                          |                       |   |           |                                                          |        |        |        |       |       |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|----------------------------------------------------------|--------|--------|--------|-------|-------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                                                                                                                                                        |                          |                       |   |           |                                                          |        |        |        |       |       |      |           |           | 19/9/2024                                                                                                                                                      |  |
| 30 | Khu dân cư đô thị liền kề phía Bắc đường Trần Phú (giai đoạn 1), hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt                                                                          | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2018-2025 | 4518/QĐ-UBND ngày 23/10/2018                             | 4.000  | 4.000  | 2.980  | 3.020 | 1.020 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 64/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 |  |
| 31 | Xây dựng hạ tầng ô phố I thuộc khu tái định cư phường 9 giai đoạn 2                                                                                                                    | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2013-2025 | 1478/QĐ-UBND ngày 18/4/2013/ 2979/QĐ-UBND Ngày 17/5/2016 | 7.027  | 7.027  | 6.566  | 1.198 | 198   | 2015 | 2015-2025 | 2015-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 32 | Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường 9 (giai đoạn 2); Thuộc dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường 9, thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: San nền, giao thông, hệ thống thoát nước | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2010-2025 | 2462/QĐ-UBND ngày 04/6/2012                              | 10.860 | 10.860 | 10.175 | 1.137 | 137   | 2015 | 2015-2025 | 2015-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |

|    |                                                                                                                                             |                          |                       |   |           |                                                                                       |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | (3 khu G, Q và H1)                                                                                                                          |                          |                       |   |           |                                                                                       |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
| 33 | Khép kín khu dân cư tại khu phố 4, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa                                                                      | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2016-2025 | 4432/QĐ-UBND ngày 16/10/2017/ 281/QĐ-UBND Ngày 26/01/2018                             | 15.495 | 15.495 | 3.652  | 14.983 | 11.983 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 34 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc đường quy hoạch rộng 42m (khu nhà ở CBCS Công an tỉnh), khu phố 3, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2016-2025 | 6194/QĐ-UBND ngày 31/10/2016/ 863/QĐ-UBND Ngày 19/3/2018/ 2120/QĐ-UBND Ngày 07/5/2019 | 13.120 | 13.120 | 8.439  | 7.015  | 4.680  | 2017 | 2017-2025 | 2017-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 35 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Tây đường quy hoạch rộng 25m (khu nhà ở CBCS Công an tỉnh), khu phố 4, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2016-2025 | 4582/QĐ-UBND ngày 30/10/2017                                                          | 27.520 | 27.520 | 16.434 | 14.500 | 13.500 | 2017 | 2017-2025 | 2017-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày           |  |

|    |                                                                                                                                                                          |                          |                       |   |           |                                                                     |         |         |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|---------------------------------------------------------------------|---------|---------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |                                                                                                                                                                          |                          |                       |   |           |                                                                     |         |         |        |        |        |      |           |           | 19/9/2024                                                                                                                                                      |  |
| 36 | Đầu tư mở rộng dự án tiểu công viên Thanh Thiếu Niên giai đoạn 4, Phường 5, thành phố Tuy Hòa                                                                            | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | B | 2018-2025 | 4882/QĐ-UBND<br>Ngày 30/10/2018/<br>5283/QĐ-UBND<br>Ngày 29/10/2019 | 110.000 | 110.000 | 47.600 | 93.650 | 88.710 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 64/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 |  |
| 37 | Đầu tư nâng cấp vỉa hè tuyến đường Nguyễn Thị Định, đường Võ Thị Sáu, đường Đinh Tiên Hoàng, đường Phạm Văn Đồng, phường Phú Lâm, Phú Thạnh, Phú Đông, thành phố Tuy Hòa | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2021-2025 | 4671/QĐ-UBND<br>Ngày 07/10/2022/<br>4035/QĐ-UBND<br>Ngày 25/6/2025  | 28.000  | 28.000  | 25.000 | 24.000 | 23.000 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Công trình được bổ sung thêm quy mô tại (NQ 72/NQ-HĐND Ngày 14/11/2023 ). Vì vậy, điều chỉnh gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn thực hiện dự án.         |  |
| 38 | Đầu tư lát vỉa hè khu dân cư Khu phố 4, phường Phú Thạnh                                                                                                                 | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2019-2025 | 5293/QĐ-UBND ngày 30/10/2019                                        | 3.000   | 3.000   | 2.000  | 2.051  | 1.051  | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                      |                          |                       |   |           |                                                           |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 39 | Thay thế bó vỉa hè bằng đá Granite và lát vỉa hè bằng gạch Terrezzo các tuyến đường (đường Trường Chinh, Nguyễn Thái Học, Lê Trung Kiên); thay thế bó vỉa hè bằng đá Granit và lát vỉa hè bằng đá Granite các tuyến đường (đường Nguyễn Huệ, Lê Lợi) | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2019-2025 | 4749/QĐ-UBND ngày 01/12/2020/5019/QĐ-UBND Ngày 08/11/2022 | 62.000 | 62.000 | 61.278 | 36.127 | 31.181 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | Dự án được điều chỉnh quy mô dự án tại (NQ 89/NQ-HĐND Ngày 14/12/2023. Vì vậy, điều chỉnh gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn thực hiện dự án khối lượng còn lại. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 40 | Nâng cấp, mở rộng khu dân cư Thành Hồ trung tâm thị trấn Phú Hòa                                                                                                                                                                                     | BQL ĐTXD KV Phú Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2021-2025 | Số 6916/QĐ-UBND; 10/9/2021                                | 2.825  | 2.825  | 3.200  | 359    | 359    | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 76/NQ-HĐND ngày 06/12/2024                                                                                                         |  |

|    |                                                     |                          |                       |   |               |                             |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |
|----|-----------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------|---|---------------|-----------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 41 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thị trấn Phú Hòa        | BQL ĐTXD KV Phú Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2023-2025     | Số 5841/QĐ-UBND, 07/12/2020 | 22.846 | 22.846 | 22.846 | 15.205 | 13.962 | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 76/NQ-HĐND ngày 06/12/2024                                                                                                                |  |
| 42 | Khép kín khu dân cư xã thôn Cẩm Thạch (giai đoạn 2) | BQL ĐTXD KV Phú Hòa (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 6/2022-8/2022 | Số 201/QĐ-BQL, 18/4/2022    | 432    | 432    | 297    | 381    | 297    | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Chờ Quyết định giao đất của UBND tỉnh để thanh toán chi phí đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Vì vậy điều chỉnh thời gian để tiếp tục bố trí vốn thực hiện dự án Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 76/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 |  |

|    |                                                                                                                           |                            |                       |   |           |                                                                 |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 43 | Bãi rác công cộng thị xã Đông Hoà (giai đoạn 2)                                                                           | BQL ĐTXD KV Đông Hòa (cũ)  | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà | C | 2022-2025 | 3404/QĐ-UBND ngày 27/10/2022                                    | 64.500 | 64.500 | 64.500 | 55.768 | 48.350 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Công trình đã hoàn thành 90% khối lượng, còn lại hạng mục hệ thống điện phải chờ dự án đường cao tốc hoàn thiện công chui dân sinh để triển khai việc chuyển vị trí cáp băng qua đường trùng với vị trí công chui dân sinh tuyến đường cao tốc. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 44 | Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư dọc tuyến đường Nguyễn Huệ - Lương Văn Chánh (Xóm Ké), khu phố Long Hà, thị trấn La Hai | BQL ĐTXD KV Đồng Xuân (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An  | C | 2021-2025 | số 3409/QĐ-UBND ngày 30/10/2020, số 1147/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 | 14.998 | 14.998 | 14.957 | 4.017  | 4.017  | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024                                                                                                                                                                                   |  |

|    |                                                     |                           |                      |   |           |                                  |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|-----------------------------------------------------|---------------------------|----------------------|---|-----------|----------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 45 | HTKT khu dân cư Khoan Hậu, Phường Xuân Đài          | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An | C | 2024-2025 | QĐ: 247/QĐ-UBND ngày 22/01/2018  | 44.343 | 44.343 | 44.343 | 37.284 | 13.470 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 46 | HTKT khu dân cư Đồng Bàu Nео, xã Xuân Lộc           | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An | C | 2024-2025 | Số: 4743/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 | 24.988 | 24.988 | 24.988 | 16.100 | 7.461  | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 47 | HTKT khu dân cư phía tây Sầu khẩu thiên, P.Xuân Yên | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An | C | 2020-2025 | 4742/QĐ-UBND ngày 26/10/2018     | 34.999 | 34.999 | 30.387 | 26.414 | 21.559 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |



|    |                                                                                                   |                              |                       |   |           |                                                    |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------|---|-----------|----------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 48 | Hạ tầng kỹ thuật công viên phía bắc trung tâm thị xã Sông Cầu (giai đoạn 2)                       | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ)    | Ban QLDA ĐTXD Tuy An  | C | 2018-2025 | 2426/QĐ-UBND ngày 14/8/2019                        | 14.958 | 14.958 | 8.292  | 11.904 | 8.985  | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành.                                                                                                  |  |
| 49 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phường Xuân Thành (đường dọc Vịnh Xuân Đài-khu du lịch Nhất Tự Sơn)   | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ)    | Ban QLDA ĐTXD Tuy An  | C | 2021-2025 | 4024/QĐUBND ngày 30/11/2021                        | 32.960 | 32.960 | 32.960 | 30.200 | 17.834 | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 50 | Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư ven Vịnh Xuân Đài (đường dọc Vịnh Xuân Đài - Khu du lịch Nhất Tự Sơn) | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ)    | Ban QLDA ĐTXD Tuy An  | C | 2021-2022 | 4021/QĐ-UBND ngày 30/11/2021                       | 4.206  | 4.206  | 4.206  | 4.206  | 3.424  | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Kéo dài thời gian bố trí vốn để thanh toán CP giám sát, kiểm tra công tác nghiệm thu; cắm mốc phân lô; phê duyệt quyết toán;....                               |  |
| 51 | Xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật và đường vào công trình Ghi công liệt sỹ huyện Krông Búk     | Ban QLDA ĐTXD Krông Búk (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Hồ | C | 2023-2025 | 1016/QĐ-UBND, ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk | 18.036 | 14.036 | 14.036 | 11.600 | 10.752 | 202  | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng mặt bằng<br>Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024                                                 |  |

|    |                                                                            |                                                       |                                                       |   |                        |                                                             |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|------------------------|-------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 52 | Bãi xử lý rác tập trung huyện Krông Búk                                    | Ban QLDA ĐTXD Krông Búk (cũ)                          | Ban QLDA ĐTXD Buôn Hồ                                 | C | 20/02/2023 - 30/6/2026 | Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của UBND tỉnh     | 28.000 | 18.000 | 18.000 | 16.100 | 10.162 | 202  | 2022-2025 | 2022-2026 | Chưa phê duyệt được phương án bồi thường GPMB, Điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án vì chi phí GPMB tăng cao do giá đất và cây trồng tăng rất cao. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024 |  |
| 53 | Hệ thống thoát nước khu trung tâm hành chính huyện Cư kuin                 | Ban QLDA ĐTXD Cư Kuin (cũ)                            | Ban QLDA ĐTXD Ea Kar                                  | C |                        | 2995/QĐ-UBND ngày 15/10/2019                                | 36.965 | 36.965 | 10.826 | 31.482 | 29.159 | 2017 | 2017-2025 | 2017-2026 | Do bố trí thiếu vốn. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024                                                                                                                               |  |
| 54 | Xây dựng cơ sở hạ tầng điểm dân cư A5 thuộc khu trung tâm hành chính huyện | Ban QLDA ĐTXD Cư Kuin (cũ)                            | Ban QLDA ĐTXD Ea Kar                                  | C | 2022-2025              | 354/QĐ-UBND ngày 14/3/2022                                  | 25.093 | 25.093 | 25.093 | 23.803 | 21.253 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Do bố trí thiếu vốn                                                                                                                                                                                                                             |  |
| 55 | Hệ thống cấp nước sạch khu CN Hòa Phú, xã Hòa Phú                          | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | C | 2019-2025              | QĐ số 3179/QĐ-UBND Công văn số 1317/UBND -CN ngày 16/6/2025 | 12.000 | 12.000 | 12.000 | 11.326 | 10.573 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Phát sinh nhu cầu cấp nước của một số doanh nghiệp mới, Chưa bố trí đủ vốn                                                                                                                                                                      |  |

|    |                                                                                                                                      |                                                       |                                                       |   |           |                                                                                 |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|-----------|---------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 56 | Nhà máy xử lí ri rác cho khu chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hòa Phú, TP BMT                                                        | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | C | 2022-2025 | QĐ 1853/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND tỉnh                                    | 30.000 | 30.000 | 30.000 | 30.000 | 18.000 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Thời gian xét nghiệm mẫu quá lâu (20 ngày), quá trình thực hiện phải điều chỉnh hoá chất do thời tiết thay đổi, nồng độ nước thải thay đổi làm tăng thời gian vận hành thử nghiệm. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 48/NQ-HĐND 06/12/2024 |  |
| 57 | Xây dựng CSHT khu tái định cư Thôn 1 xã Hòa Thắng                                                                                    | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ)                      | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột                           | B | 2019-2021 | QĐ số 5234/QĐ-UBND ngày 13/8/2019; QĐ điều chỉnh số 4169/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 | 85.952 | 85.952 | 35.120 | 51.320 | 47.939 | 2021 | 2021-2024 | 2021-2026 | Độ vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng                                                                                                                                                                                                                     |  |
| 58 | Hệ thống điện chiếu sáng công cộng tại đường Thủ Khoa Huân và đường nối từ đường Hà Huy Tập đến đường Nguyễn Chí Thanh (quốc lộ 14). | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ)                      | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột                           | C | 2022-2024 | Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 18/4/2022                                       | 9.366  | 9.366  | 9.366  | 8.760  | 8.260  | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Độ vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng                                                                                                                                                                                                                     |  |

|    |                                                                                                                                                           |                                  |                             |   |           |                                                                                                              |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                             |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|---|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|-------------------------------------------------------------|--|
| 59 | XDCSHT khu dân cư TDP 12 phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột (bên cạnh nhà máy bia và trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh, 6ha)                              | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | C | 2020-2025 | Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 30/9/2019                                                                    | 91.500 | 91.500 | 70.710 | 87.997 | 70.328 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng |  |
| 60 | XDCSHT khu dân cư TDP 12 phường Tân An (khu chăn nuôi cũ, 6,2ha)                                                                                          | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | C | 2021-2025 | Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 25/6/2020                                                                    | 76.000 | 76.000 | 55.610 | 64.662 | 39.602 | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng |  |
| 61 | Xây dựng CSHT khu dân cư tổ dân phố 4, phường Tân Lập thành phố Buôn Ma Thuột (1,2ha)                                                                     | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | C | 2019-2025 | QĐ phê duyệt dự án số 2302/QĐ-UBND ngày 01/4/2019; QĐ 2818 ngày 18/5/2025                                    | 29.000 | 29.000 | 9.230  | 15.633 | 15.333 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng |  |
| 62 | Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư thuộc điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị tỷ lệ 1/500 khu dân cư đô thị khối 6, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | C | 2019-2025 | QĐ phê duyệt dự án số 3688/QĐ-UBND ngày 13/6/2019; phê duyệt điều chỉnh dự án số 308/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 | 52.300 | 52.300 | 12.689 | 20.376 | 17.034 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng |  |
| 63 | XDCSHT khu đất trường hành chính cũ, phường Ea Tam                                                                                                        | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | C | 2015-2025 | QĐ số 3699/QĐ-UBND ngày 23/7/2015; QĐ 721/QĐ-UBND ngày 21/01/2022; QĐ 65/QĐ-UBND ngày 09/01/2025             | 39.500 | 39.500 | 37.570 | 39.500 | 29.727 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng |  |

|    |                                                                                                 |                                  |                             |   |           |                                                                                                                                         |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 64 | Khu xử lý nước thải tập trung công nghiệp Tân An 1 và 2, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | C | 2012-2025 | Các Quyết định: Số 1631/QĐ-UBND ngày 25/7/2022; số 1574/QĐ-UBND ngày 28/5/2024; và số 1062/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk | 44.987 | 44.987 | 26.217 | 42.677 | 42.677 | 2012 | 2012-2025 | 2012-2026 | <p>- Vương mắc liên quan đến nguồn vốn phải thu hồi sau khi bản án có hiệu lực thi hành án (Còn số tiền 6.074.592.000 đồng do bị nhà thầu cũ chiếm dụng vẫn chưa được thu hồi) nên đã ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành của dự án.</p> <p>- Đến thời điểm hiện tại hệ thống xử lý nước thải vẫn chưa được tiếp nhận nguồn nước thải đầu vào đạt chuẩn theo hồ sơ thiết kế. Do đó các thiết bị của hệ thống xử lý nước thải, thiết bị quan trắc online đã được lắp đặt tại công trình nhưng chưa đủ cơ sở để nghiệm thu hoàn thành lắp đặt</p> |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------|---|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|    |                                                                                                                                           |                                                       |                                                       |   |             |                             |         |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|-------------|-----------------------------|---------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 65 | Di dân khẩn cấp vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất cụm dân cư thôn 4, thôn 7, thôn 8, thôn 9, thôn 10 và thôn 12 xã Ya Tờ Mốt, huyện Ea Súp | Ban QLDA ĐTXD công trình GT và NN PTNT tỉnh           | Ban QLDA ĐTXD công trình GT và NN PTNT tỉnh           | B | 2021 - 2025 | 113/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 | 103.802 | 61.793 | 61.793 | 36.000 | 22.748 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | -Một số hạng mục của dự án chưa có mặt bằng để triển khai thi công, cụ thể: Cầu Thôn 1, Cầu Thôn 4, Khu tái định cư số 01 thôn 12, Khu tái định cư số 02 thôn 4, Công Đắc Pét (thượng lưu cống).                                                                                                                                                                    |  |
| IV | Lĩnh vực y tế                                                                                                                             |                                                       |                                                       |   |             |                             |         |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
| 1  | Nâng cấp Khoa Ung bướu thành Trung tâm Ung bướu Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên                                                         | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | B | 2021-2025   | Số 799b/QĐ-UBND             | 630.292 | 20.000 | 20.000 | 7.929  | 7.929  | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | <p>- Đối với các gói thầu thiết bị y tế: Khó khăn trong việc thành lập Hội đồng khoa học lựa chọn tính năng, cấu hình thiết bị y tế; việc xây dựng yêu cầu về tính năng và yêu cầu kỹ thuật các trang thiết bị y tế; Khó khăn trong việc xác định giá gói thầu.</p> <p>- Đối với gói thầu Thi công xây dựng và mua sắm, lắp đặt thiết bị: Do phải điều chỉnh bổ</p> |  |

|   |                                                                                                                                                                                                                                   |                                 |                                 |   |           |                                                                                                                         |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                      |  |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                                                                                                                                                                                                                                   |                                 |                                 |   |           |                                                                                                                         |         |         |         |         |         |      |           |           | sung hệ thống PCCC và khí y tế độc lập cho Trung tâm Ung bướu, dẫn đến phải kéo dài thời gian hiện gói thầu.                                                                         |  |
| V | Lĩnh vực giáo dục                                                                                                                                                                                                                 |                                 |                                 |   |           |                                                                                                                         |         |         |         |         |         |      |           |           |                                                                                                                                                                                      |  |
| 1 | Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh                                                                                                                                                                                                | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | BQL các dự án ĐTXD KV phía Đông | B | 2019-2026 | 2062/QĐ-UBND ngày 30/10/2018; 1594/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; 1632/QĐ-UBND ngày 26/11/2024; 01860/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 | 214.240 | 214.240 | 212.890 | 205.701 | 140.987 | 2020 | 2020-2025 | 2020-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB kéo dài nên ảnh hưởng tiến độ thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bổ trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 310/NQ-HĐND ngày 9/12/2020 |  |
| 2 | Trường THCS Trần Hưng Đạo, phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: Tháo dỡ và xây dựng 05 phòng khối hành chính quản trị, phòng họp, phòng y tế, phòng giáo viên, phòng tổ chuyên môn, nhà đa năng, các hạng mục phụ trợ và | BQL ĐTXD KV Tuy Hòa (cũ)        | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà           | C | 2022-2025 | 4344/QĐ-UBND ngày 09/9/2022                                                                                             | 15.000  | 15.000  | 15.000  | 5.250   | 584     | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Đã duyệt dự án đang rà soát theo chủ trương chính quyền địa phương 02 cấp và sẽ thực hiện trong năm 2026.                                                                            |  |

|   |                                                                                                         |                           |                             |   |           |                                    |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------|---|-----------|------------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   | trạng thiết bị                                                                                          |                           |                             |   |           |                                    |        |        |        |        |        |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                |  |
| 3 | Xây dựng trường THCS Hòa Định Đông                                                                      | BQL ĐTXD KV Phú Hòa (cũ)  | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà       | C | 2022-2025 | Số 3833/QĐ-UBND, 24/8/2022         | 14.991 | 14.991 | 15.000 | 13.575 | 11.175 | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Vướng công tác bồi thường, GPMB nên chưa thi công hoàn thành. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 76/NQ-HĐND ngày 06/12/2024                                                |  |
| 4 | Trường THCS Hoàng Văn Thụ                                                                               | BQL ĐTXD KV Sông Cầu (Cũ) | Ban QLDA ĐTXD Tuy An        | C | 2018-2025 | QĐ số: 2537/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 | 44.874 | 44.874 | 44.874 | 37.315 | 18.946 | 2018 | 2018-2025 | 2018-2026 | Kéo dài thời gian bố trí vốn để thanh toán CP xây lắp, kiểm tra công tác nghiệm thu; phê duyệt quyết toán;... Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 46/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 |  |
| 5 | Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng, xã Cư M'lan, huyện Ea Súp; Hạng mục: Nhà lớp học bộ môn (4 phòng, 2 tầng) | Ban QLDA ĐTXD Ea Súp (cũ) | Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột | C | 2022-2024 | 5361/QĐ-UBND ngày 23/11/2022       | 5.000  | 5.000  | 5.000  | 4.526  | 4.526  | 2022 | 2022-2025 | 2022-2026 | Chưa được UBND tỉnh giao lại vốn để tiếp tục thực hiện                                                                                                                                                         |  |



| VI | Lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch                                |                                                       |                                                       |   |           |                               |         |        |       |       |       |      |           |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
|----|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|-----------|-------------------------------|---------|--------|-------|-------|-------|------|-----------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 1  | Tu bổ, phục hồi, xây mới di tích lịch sử - văn hóa: Văn Miếu Tuy Hòa | BQL ĐTXD KV Phú Hòa (cũ)                              | Ban QLDA ĐTXD Tuy Hoà                                 | C | 2019-2021 | Số 165/QĐ-SKHĐT; 29/10/2018   | 13.692  | 13.692 | 2.450 | 5.323 | 5.298 | 2019 | 2019-2025 | 2019-2026 | Dự án đã thi công xong giai đoạn 1. HĐND tỉnh cho phép điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện (tại Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 ). Vì vậy, xin gia hạn để bố trí vốn thi công giai đoạn 2. Đã được HĐND tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn sang năm 2025 tại NQ số 76/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 |  |
| 2  | Xây dựng CSHT khu Trung tâm điểm du lịch hồ Lắc                      | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh | B | 2021-2025 | QĐ số 3865/QĐ-UBND 31/12/2021 | 130.071 | 5.000  | 5.000 | 0     | 0     | 2021 | 2021-2025 | 2021-2026 | Vướng bồi thường, GPMB, cấp thiếu vốn                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |